

Bản án số: **114/2019/HS-ST**

Ngày: 15/7/2019.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RG - TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thạch Sô Phép

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Chung Kim Sang

Ông Cao Trọng Mãnh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Danh Thị Sà Ron – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Ông Trần Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10, 11 và 15 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

**La Tú M;** sinh năm 1977 tại RG, Kiên Giang; tên gọi khác: Hỏn; nơi đăng ký thường trú: số đường LQK, phường VB, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở hiện nay: số 673/91C đường MC, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; quốc tịch: V Nam; con ông La Chí T và bà Nhan Thị X; chồng: Bùi Thanh S (chết); con có 03 người, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam: ngày 29/6/2018; tại ngoại: không.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*\* Người bị hại:*

- Phan Quốc V, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường MC, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Phạm Kiều Tr, sinh năm 1974 (có mặt)

ĐKTT: Ấp KĐ, xã KH, Hện TVT, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Tạm trú số nhà đường NBK, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Hứa Thị Tuyết X, sinh năm 1972 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường MC, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Phạm Hồng L, sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường PNT, phường VT, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Trần Thị D, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường MC, phường VT, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Kha H, sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà khu Th nhập thấp, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Nguyễn Kim M, sinh năm 1955 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường MC, phường VT, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Nguyễn Thị O, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường MC, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Văn Thị Kiều H, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường LAX, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Cao Văn T, sinh năm 1981 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp VQ, xã VHP, Hện CT, tỉnh Kiên Giang.

- Trần Văn H, sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường NBK, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Lê Thị H, sinh năm 1976 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường NAN, phường VB, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Mai Thị Như Q, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường NBK, phường VT, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường MC, phường VT, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Trần Hoàng V, sinh năm 1984 (có mặt)

Chỗ ở hiện nay: Số nhà đường Nguyễn Phương Tr, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà khu Th nhập thấp, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Trần Văn D, sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường Chi Lăng, phường VB, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Trần Lê Quốc H, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường Bạch Đằng, phường AH, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Phạm Thị Ngọc B, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường MC, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Trần Phương Th, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường PNT, phường VT, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Trần Thị Ngọc B, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường NBK, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Diệp Hồng Th, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường NKKN, phường AH, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Vương Thanh Ph, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường NTH, phường VT Vân, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Liêu Ngọc Th, sinh năm 1967 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà đường MC, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 07/12/2014 (nhằm ngày 16/10/2014 âm lịch) đến 04/01/2016 (nhằm ngày 25/01/2015 âm lịch) tại nhà số 673/91C đường MC, phường VQ, thành phố RG, La Tú M đứng ra làm chủ 03 dây hụi, mỗi dây 24 phần (01 phần chủ hụi và 23 phần hụi viên), mỗi phần thấp nhất 3.000.000 đồng và cao nhất

10.000.000 đồng. Do nhiều năm làm chủ hội tạo được uy tín nên mỗi lần áp hội Mđều có nhiều người tham gia và các hội viên chơi hội của Mthường không đi bỏ thăm khi xổ hội, mà chỉ khi nào cần hốt hội thì điện Th nhờ Mbỏ thăm giùm. Lợi dụng lòng tin của các hội viên, bị cáo La Tú M đã dùng thủ đoạn gian dối bằng cách mạo danh, lấy tên của hội viên hốt hội nH không để các hội viên biết được và các hội viên bị Mlấy tên mình hốt hội vẫn đóng hội sống bình thường. Bằng thủ đoạn trên bị cáo La Tú M đã chiếm đoạt tiền của các hội viên qua các dây hội như sau:

Dây hội 10.000.000 đồng/tháng áp ngày 16/10/2014 âm lịch (nhằm ngày 07/12/2014 Dơng lịch), hội 30 ngày gồm 24 phần và 17 hội viên. Dây hội này xổ được 18 lần có người hốt thực tế, trong đó có bị cáo M01 phần, còn 06 lần chưa xổ và 09 phần chưa hốt. Trong dây hội này xác định được 10 hội viên tham gia 15 phần hội gồm: Phan Quốc V 02 phần, Phạm Kiều Tr 02 phần, Phạm Hồng L 02 phần, Trần Thị D 02 phần, Hứa Thị Tuyết X 02 phần, Phạm Thị Ngọc B 01 phần, Kha H 01 phần, Nguyễn Kim M01 phần, Nguyễn Thị O 01 phần, Văn Thị Kiều H 01 phần. Còn 06 hội viên tham gia chơi 08 phần hội đã xác định được hai hội viên Trần Thị Tám và Ngô PH Tuyền (tên gọi khác là Giác) mỗi người tham gia 01 phần hội nH hiện nay không có mặt ở địa pH; 04 hội viên E. Luận 02 phần, C. Hồng 02 phần, E. Liên 01 phần, E. Ngọc 01 phần (hiện chưa xác định tên thật và địa chỉ) và bị cáo Mxác định 06 hội viên này đã hốt hội. Trong dây hội này bị cáo Mđã chiếm đoạt 03 lần xổ hội của lần xổ hội thứ 14, 16, 17, bị cáo Mđã lấy tên hội viên (hội viên không biết việc Mlấy tên mình) hốt với số tiền tổng cộng là 224.900.000 đồng, thứ tự các lần như sau:

- Lần xổ hội thứ 14: Hội xổ ngày 16/11/2015 âm lịch (nhằm ngày 26/12/2015 Dơng lịch) Mlấy tên hội viên (không nhớ tên) bỏ thăm 8.100.000 đồng (hội sống đóng 1.900.000 đồng, hội chết đóng 10.000.000 đồng), lần xổ hội này có 11 phần hội sống và 05 phần hội chết. La Tú M hốt được số tiền 70.900.000 đồng (11 x 1.900.000 đồng + 5 x 10.000.000 đồng).

- Lần xổ hội thứ 16: Hội xổ ngày 16/01/2016 âm lịch (nhằm ngày 23/02/2016 Dơng lịch) Mlấy tên hội viên (không nhớ tên) bỏ thăm 8.100.000 đồng (hội sống đóng 1.900.000 đồng, hội chết đóng 10.000.000 đồng), lần xổ hội này có 10 phần hội sống và 6 phần hội chết. La Tú M hốt được số tiền 79.000.000 đồng (10 x 1.900.000 đồng + 6 x 10.000.000 đồng).

- Lần xổ hội thứ 17: Hội xổ ngày 16/02/2016 âm lịch (nhằm ngày 24/03/2016 Dơng lịch) Mlấy tên hội viên (không nhớ tên) bỏ thăm 8.500.000 đồng (hội sống đóng 1.500.000 đồng, hội chết đóng 10.000.000 đồng), lần này do La Tú M hốt nên số hội chết và hội sống giống nhau như lần xổ thứ 16. La Tú

M hốt được số tiền 75.000.000 đồng (10 x 1.500.000 đồng + 6 x 10.000.000 đồng). (Bút lục số: 324, 325, 328, 330, 340).

Dây hội 5.000.000 đồng/tháng áp ngày 20/01/2015 âm lịch (nhằm ngày 10/03/2015 Dương lịch), hội 30 ngày gồm 24 phần và 17 hội viên. Dây hội này xổ được 15 lần, 9 lần chưa xổ và có 14 phần hội đã hốt, trong đó có bị cáo M01 phần, còn 10 phần chưa hốt. Trong dây hội này xác định được 12 hội viên với 18 phần hội gồm: Nguyễn Kim M03 phần, Phạm Hồng L 02 phần, Lê Thị H 02 phần, Trần Văn H 02 phần, MThị Như Q 01 phần, Nguyễn Hoàng V 01 phần, Trần Hoàng V 01 phần, Nguyễn Thị Ngọc M 01 phần, Trần Văn D 01 phần, Trần Thị D 01 phần, Phan Quốc V 01 phần, Cao Văn T 02 phần đã hốt nH bị cáo không giao tiền cho hội viên T. Còn 4 người với 5 phần hội đã xác định được hai hội viên Hà Tố Khanh 02 phần, Huỳnh Thị Hên Tr 01 phần nH hiện nay không có mặt ở địa pH; 02 hội viên E. B, Phụng mỗi hội viên tham gia 01 phần chưa xác định tên thật và địa chỉ, nH La Tú M xác định các hội viên này đã hốt hội. Trong dây hội này bị cáo M đã dùng thủ đoạn gian dối lấy tên hội viên (tên không), để hốt hội ở lần xổ hội thứ 12 ngày 20/12/2015 âm lịch (nhằm ngày 29/01/2016 Dương lịch), bị cáo Mbỏ thăm 3.300.00 đồng (hội sống đóng 1.700.000 đồng, hội chết đóng 5.000.000 đồng), lần xổ hội này có 13 phần hội sống và 10 phần hội chết. La Tú M hốt được số tiền 72.100.000 đồng (13 x 1.700.000 đồng + 10 x 5.000.000 đồng).

Ngoài ra bị cáo La Tú M còn thực hiện hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, hội viên Cao Văn T nhờ bị cáo Mbỏ thăm hốt hội dùm lần xổ thứ 13, 14 như sau:

- Lần xổ hội thứ 13 ngày 20/01/2016 âm lịch (nhằm ngày 27/02/2016 Dương lịch), bị cáo Mbỏ thăm 3.300.000 đồng (hội sống đóng 1.700.000 đồng, hội chết đóng 5.000.000 đồng), có 11 phần hội sống, 12 phần hội chết. Lần này bị cáo M hốt dùm cho hội viên T được số tiền là 74.500.000 đồng (11 x 1.700.000 đồng + 12 x 5.000.000 đồng - 1.700.000 đồng hội sống - 2.500.000 đồng tiền thảo).

- Lần xổ hội thứ 14 ngày 20/02/2016 âm lịch (nhằm ngày 28/03/2016 Dương lịch) cũng tương tự như lần xổ hội thứ 13, bỏ thăm 3.300.000 đồng, La Tú M hốt dùm cho hội viên T được số tiền 74.500.000 đồng.

Tổng cộng hai lần xổ được số tiền là 149.000.000 đồng, trừ hội chết còn 10 lần xổ của 2 phần hội là 100.000.000 đồng, còn lại 49.000.000 đồng bị cáo M không giao cho hội viên T.

- Đến lần xổ hội thứ 15 ngày 20/3/2016 âm lịch (nhằm ngày 26/4/2016 Dương lịch) hội viên Nguyễn Kim M (tên gọi khác Yên PH) nhờ bị cáo Mbỏ thăm

3.350.000 đồng. Sau đó, bị cáo Mgom được 9 phần hụi sống và 2 phần hụi chết với số tiền là 24.850.000 đồng ( $9 \times 1.650.000$  đồng +  $2 \times 5.000.000$  đồng) nH không giao tiền cho hụi viên Nguyễn Kim Mv và bỏ trốn khỏi địa pH.

Do đó trong dây hụi này bị cáo La Tú M có hành vi Lừa đảo chiếm đoạt số tiền là 72.100.000 đồng và có hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản với số tiền là 73.850.000 đồng. (Bút lục số: 364, 365, 366, 367)

Dây hụi 3.000.000 đồng/nửa tháng áp ngày 25/11/2015 âm lịch (nhằm ngày 04/01/2016 Dương lịch), hụi 15 ngày, gồm 24 phần và 13 hụi viên, trong đó La Tú M tham gia 1 phần đã hốt. Dây hụi này xổ được 9 lần còn lại 15 lần chưa xổ, có 16 phần hụi sống và 8 phần hụi chết (có hụi viên hốt hụi thực tế) gồm: Trần Lê Quốc H 02 phần, Trần PH Th 2 phần, Kha H 02 phần (có tham gia ở dây hụi 10.000.000 đồng), MThị Như Q 01 phần (có tham gia ở dây hụi 5.000.000), Trần Thị Ngọc B 01 phần (có tham gia ở dây hụi 10.000.000 đồng), Diệp Hồng Th 01 phần (có tham gia dây hụi 10.000.000 đồng), Vương Thanh Ph 03 phần, Nguyễn Thị O 03 phần (có tham gia ở dây hụi 10.000.000 đồng), Liên Ngọc Th 03 phần. Còn 3 hụi viên với 05 phần hụi E. M, M, mỗi người tham gia 02 phần (chưa xác định tên thật và địa chỉ) và Liên 01 phần nH M xác định 3 hụi viên này trong đó có 4 phần hụi đã hốt và 01 phần hụi E. M chưa hốt. Lần xổ hụi thứ 9 ngày 25/03/2015 âm lịch (ngày 13/5/2015 Dương lịch) bị cáo Mlấy tên hụi viên (không nhớ tên) bỏ thăm 1.600.000 đồng nH chỉ gom được có 5 phần hụi sống, hốt được số tiền là 7.000.000 đồng ( $5 \times 1.400.000$  đồng) và bỏ trốn khỏi địa pH. Trong dây hụi này La Tú M có hành vi lừa đảo chiếm đoạt số tiền là 7.000.000 đồng.

Như vậy, trong 3 dây hụi trên bị cáo La Tú M có hành vi lừa đảo chiếm đoạt số tiền tổng cộng là 304.000.000 đồng và lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt số tiền là 73.850.000 đồng (Bút lục số: 326, 366, 368, 369). Đến ngày 25/6/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố RG khởi tố và ra lệnh bắt bị cáo để điều tra.

Bị cáo La Tú M đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

\* Vật chứng Th được trong vụ án:

- 01 (một) sổ hụi 10.000.000đồng/tháng áp ngày 16/10/2014 âm lịch;
- 02 (hai) sổ hụi 5.000.000đồng/tháng áp ngày 20/01/2015 âm lịch và ngày 26/3/2015 âm lịch;
- 02 (hai) sổ hụi 3.000.000đồng/tháng áp ngày 04/9/2015 và 3.000.000 đồng/nửa tháng áp ngày 25/11/2015 âm lịch.

Tất cả sổ hụi là bản gốc có chữ ký xác nhận của chủ hụi La Tú M và được đưa vào hồ sơ vụ án (Bút lục số 60).

**\* Về phần trách nhiệm dân sự:** Các bị hại yêu cầu bị cáo trả số tiền hụi còn nợ lại như sau.

- Phan Quốc V: Tham gia dây hụi 10 triệu đồng/tháng áp ngày 07/12/2014 (nhằm ngày 16/10/2014 âm lịch), chơi 02 phần, 01 sống 01 chết (chết chỉ giao 50.000.000 đồng), hụi sống đã đóng được 17 lần và yêu cầu trả số tiền 99.080.000 đồng ( $74.540.000 \text{ đồng} \times 2 - 50.000.000 \text{ đồng} = 99.080.000 \text{ đồng}$ ), không yêu cầu tính lãi suất và bị cáo đồng ý theo yêu cầu của anh V; dây hụi 5 triệu đồng áp ngày 20/01/2015 âm lịch anh V xác định tham gia chơi 01 phần, hụi chết nH sau khi hốt hụi bị cáo chưa giao tiền hụi cho anh V số tiền hốt là 67.000.000 đồng, bị cáo thì xác định đã giao tiền hụi cho anh V xong.

- Phạm Kiều Tr: Tham gia dây hụi 10 triệu đồng/tháng áp ngày 07/12/2014 (nhằm ngày 16/10/2014 âm lịch), chơi 02 phần 01 sống 01 chết, hụi chết còn 06 lần chưa đóng, hụi sống đóng được 18 lần yêu cầu trả số tiền 115.000.000 đồng ( $180.000.000 \text{ đồng} - 60.000.000 \text{ đồng} - \text{tiền thảo } 5.000.000 \text{ đồng}$ ), bị cáo chỉ đồng ý trả tiền vốn, lãi theo quy định pháp luật và yêu cầu khấu trừ số tiền hụi chết.

- Hứa Thị Tuyết X: Tham gia dây hụi 10 triệu đồng/tháng áp ngày 07/12/2014 (nhằm ngày 16/10/2014 âm lịch), chơi 02 phần 01 sống 01 chết, hụi chết còn 07 lần chưa đóng, hụi sống đóng được số tiền 74.540.000 đồng, sau khi trừ hụi chết yêu cầu lấy tiền gốc và lãi là 40.000.000 đồng và bị cáo đồng ý.

- Phạm Hồng L: Tham gia dây hụi 10 triệu đồng/tháng áp ngày 07/12/2014 (nhằm ngày 16/10/2014 âm lịch), chơi 02 phần 01 sống 01 chết, hụi chết còn 06 lần chưa đóng, hụi sống đóng được 18 lần, yêu cầu số tiền 115.000.000 đồng ( $180.000.000 \text{ đồng} - 60.000.000 \text{ đồng} - \text{tiền thảo } 5.000.000 \text{ đồng}$ ); dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 20/01/2015 âm lịch, chơi 02 phần 01 sống 01 chết, hụi sống đóng được 15 lần, hụi chết còn 09 lần chưa đóng yêu cầu 27.500.000 đồng ( $75.000.000 \text{ đồng} - 45.000.000 \text{ đồng} - \text{tiền thảo } 2.500.000 \text{ đồng}$ ); dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 26/3/2015 âm lịch, chơi 02 phần 01 sống 01 chết, sống đóng 12 lần, chết còn 18 lần, còn nợ lại 27.500.000 đồng ( $60.000.000 \text{ đồng} - 90.000.000 \text{ đồng} - \text{tiền thảo } 2.500.000 \text{ đồng}$ ), bị cáo chỉ đồng ý trả tiền vốn, lãi theo quy định pháp luật và yêu cầu trả số tiền hụi chết; dây hụi 3 triệu đồng/tháng áp ngày 04/9/2015 âm lịch, chơi 02 phần sống, bị cáo thừa nhận 01 phần sống, 01 phần chết.

- Trần Thị D: Tham gia dây hụi 10 triệu đồng/tháng áp ngày 07/12/2014 (nhằm ngày 16/10/2014 âm lịch) chơi 02 phần 01 sống 01 chết, hụi chết còn 06

lần chưa đóng (hụi chết đóng được 15 lần, lần thứ 15 giao tiền cho con bị cáo), hụi sống đóng được 18 lần, yêu cầu số tiền 115.000.000 đồng (180.000.000 đồng – 60.000.000 đồng – tiền thảo 5.000.000 đồng), bị cáo xác định hụi chết bà D đóng được 14 lần; dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 20/01/2015 âm lịch, chơi 01 phần hụi chết, đóng được 15 lần còn nợ 09 lần chưa đóng; bà D yêu cầu trả 02 dây hụi 115.000.000 đồng – 45.000.000 đồng = 70.000.000 đồng, bị cáo chỉ đồng ý trả tiền vốn, lãi theo quy định pháp luật và khấu trừ số tiền hụi chết.

- Kha H: Tham gia dây hụi 10 triệu đồng/tháng áp ngày 07/12/2014 (nhằm ngày 16/10/2014 âm lịch) chơi 01 phần hụi sống đóng được 18 lần, yêu cầu trả số tiền thực tế đã đóng là 83.450.000 đồng; dây hụi 3 triệu đồng áp ngày 25/11/2015 âm lịch, chơi 02 phần hụi sống, đóng được 9 lần, yêu cầu trả số tiền thực tế đã đóng 02 phần là 33.000.000 đồng. Tổng cộng hai dây hụi yêu cầu trả số tiền 116.450.000 đồng, bị cáo đồng ý trả theo yêu cầu của anh H.

- Nguyễn Kim M: Tham gia dây hụi 10 triệu đồng/tháng áp ngày 07/12/2014 (nhằm ngày 16/10/2014 âm lịch) chơi 01 phần hụi sống đóng được 17 lần, yêu cầu trả số tiền 170.000.000 đồng; mua nửa dây hụi số tiền 71.300.000 đồng; dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 20/01/2015 âm lịch, chơi 03 phần (01 phần chết, 02 phần sống), hụi chết đóng được 19 lần còn nợ 5 lần chưa đóng; hụi sống đóng được 14 lần yêu cầu trả 140.000.000 đồng. Tổng cộng yêu cầu 170.000.000 đồng + 71.300.000 đồng + 140.000.000 đồng – 50.000.000 đồng = 331.300.000 đồng, bị cáo chỉ đồng ý trả vốn, lãi theo quy định pháp luật và yêu cầu khấu trừ số tiền hụi chết.

- Nguyễn Thị O: Tham gia dây hụi 10 triệu đồng/tháng áp ngày 07/12/2014 (nhằm ngày 16/10/2014 âm lịch) chơi 01 phần, hụi sống đóng được 18 lần, yêu cầu trả số tiền 180.000.000 đồng; dây hụi 3 triệu đồng/tháng áp ngày 25/11/2015 âm lịch, chơi 03 phần, 03 phần hụi sống, yêu cầu trả 81.000.000 đồng, 02 dây hụi này bị cáo yêu cầu trả số tiền vốn, lãi theo quy định pháp luật; dây hụi 100.000 đồng/ngày, gồm 80 phần, chơi 30 phần (đã hốt 5 phần), còn 25 phần chưa hốt, bị cáo và bị hại thống nhất bị cáo trả cho bị hại 25.000.000 đồng trong vụ án này.

- Văn Thị Kiều H: Tham gia dây hụi 10 triệu đồng/tháng áp ngày 07/12/2014 (nhằm ngày 16/10/2014 âm lịch) chơi 01 phần, hụi sống đóng được 18 lần, yêu cầu trả 180.000.000 đồng. Ngoài ra bị cáo còn chơi của bà H 02 dây hụi, đã hốt, 01 dây 2.000.000 đồng /tháng và 1 dây 3.000.000 đồng/tháng, bị cáo còn nợ bà H số tiền 97.000.000 đồng. Bị cáo tự nguyện trả số tiền 97.000.000 đồng cho bà H trong vụ án này. Tổng cộng hai phần là 180.000.000 đồng, bị cáo đồng ý theo yêu cầu của bà H.

- Cao Văn T: Tham gia dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 20/01/2015 âm lịch, chơi 02 phần, hụi chết 02 phần nH sau khi hốt hụi bị cáo không có giao tiền cho anh T, yêu cầu trả lại số tiền 60.000.000 đồng, bị cáo đồng ý theo yêu cầu của anh T.

- Trần Văn H: Tham gia dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 20/01/2015 âm lịch, chơi 02 phần sống, yêu cầu trả số tiền 150.000.000 đồng, bị cáo đồng ý theo yêu cầu của anh H.

- Lê Thị H: Tham gia dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 20/01/2015 âm lịch, chơi 02 phần, 01 phần sống, 01 phần chết, hụi sống đóng được 15 lần, hụi chết còn nợ lại 09 lần, yêu cầu số tiền 30.000.000 đồng (75.000.000 đồng – 45.000.000 đồng); dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 26/3/2015 âm lịch, chơi 03 phần sống, đóng được 12 lần yêu cầu số tiền 180.000.000 đồng. Tổng cộng 02 dây là 210.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý trả cho bà H trong 02 dây hụi này và yêu cầu trả tiền vốn, lãi theo quy định pháp luật và khấu trừ số tiền hụi chết.

- MThị Như Q: Tham gia dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 20/01/2015 âm lịch, chơi 01 phần sống, đóng được 14 lần, yêu cầu số tiền 70.000.000 đồng; dây hụi 3 triệu đồng/tháng áp ngày 25/11/2015 âm lịch, chơi 01 phần sống, đóng được 8 lần, yêu cầu số tiền 24.000.000 đồng. Tổng cộng 02 dây hụi yêu cầu bị cáo trả là 94.000.000 đồng. Bị cáo chỉ đồng ý trả tiền vốn và lãi theo quy định pháp luật.

- Nguyễn Hoàng V: Tham gia dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 20/01/2015 âm lịch, chơi 01 phần sống, đóng được 15 lần, yêu cầu trả số tiền 75.000.000 đồng; dây hụi 500.000 đồng/tuần, 24 phần, chơi 01 phần hụi chết, còn nợ lại 6.000.000 đồng, yêu cầu bị cáo trả số tiền 69.000.000 đồng. Bị cáo chỉ đồng ý trả tiền vốn, lãi theo quy định pháp luật và khấu trừ số tiền hụi chết.

- Trần Hoàng V: Tham gia dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 20/01/2015 âm lịch, chơi 01 phần sống, đóng được 15 lần, yêu cầu số tiền 75.000.000 đồng; dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 26/3/2015 âm lịch, chơi 01 phần sống, đóng được 12 lần yêu cầu số tiền 60.000.000 đồng; dây hụi 3 triệu đồng áp ngày 4/9/2015 âm lịch, 01 phần hụi chết, còn nợ lại 51.000.000 đồng, bị hại đồng ý khấu trừ tiền hụi cho bị cáo. Tổng cộng yêu cầu trả số tiền 135.000.000 đồng – 51.000.000 đồng = 84.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý theo yêu cầu của anh V.

- Nguyễn Thị Ngọc M: Tham gia dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 20/01/2015 âm lịch, chơi 01 phần sống, đóng được 15 lần, yêu cầu số tiền 75.000.000 đồng, bị cáo chỉ đồng ý trả vốn và lãi theo quy định pháp luật; dây hụi 500.000 đồng/tuần giữa bị cáo và bị hại không thống nhất được nên hai bên yêu cầu tách thành vụ án dân sự.

- Trần Văn D: Tham gia dây hui 5 triệu đồng/tháng áp ngày 20/01/2015 âm lịch, chơi 01 phần sống, yêu cầu trả số tiền 40.000.000 đồng, bị cáo đồng ý.

- Trần Lê Quốc H: Tham gia dây hui 5 triệu đồng/tháng áp ngày 26/3/2015 âm lịch, chơi 02 phần sống, đóng được 12 lần yêu cầu số tiền 120.000.000 đồng; dây hui 3 triệu đồng/nửa tháng áp ngày 25/11/2015, chơi 02 phần 01 sống 01 chết, sống đóng được 8 lần yêu cầu 24.000.000 đồng, hui chết còn nợ 16 lần 48.000.000 đồng, yêu cầu trả 24.000.000 đồng (48.000.000 đồng – 24.000.000 đồng), bị cáo chỉ đồng ý trả gốc và lãi theo quy định pháp luật và yêu cầu khấu trừ số tiền hui chết. Ngoài ra, bị cáo M còn tham gia chơi 01 dây hui của H 2.000.000 đồng, dây hui này bị cáo còn nợ H 60.000.000 đồng, bị cáo đồng ý trả cho H trong vụ án này.

- Trần PH Th: Tham gia dây hui 3 triệu đồng/nửa tháng áp ngày 25/11/2015 âm lịch, 02 phần sống, đóng được 08 lần yêu cầu 48.000.000 đồng; dây hui 3 triệu/tháng áp ngày 04/9/2015 âm lịch, 01 phần hui sống, đóng được 7 lần, yêu cầu 21.000.000 đồng; 01 dây hui 500.000 đồng/tuần, bị cáo và bị hại thống nhất còn nợ bị hại 22.000.000 đồng. Tổng cộng 03 dây hui 91.000.000đ – tiền thảo 03 dây 5.500.000 đồng = 85.500.000 đồng và tiền mua hui ngày 4/9/2015 số tiền là 42.500.000 đồng. Tổng cộng 128.000.000 đồng. Bị cáo chỉ đồng ý trả tiền vốn, lãi theo quy định pháp luật. Đối với dây hui không nằm trong dây hui lừa đảo bị cáo tự nguyện trả cho bà Th trong vụ án này.

- Vương Thanh Ph: Tham gia dây hui 3 triệu đồng/nửa tháng áp ngày 25/11/2015 âm lịch, 02 phần sống đóng được 10 lần yêu cầu là 60.000.000 đồng và trừ 01 phần chết còn nợ 42.000.000 đồng, Ph yêu cầu bị cáo M trả 18.000.000 đồng. Bị cáo xác định hui viên Ph tham gia 03 phần hui, nH 02 phần chết, 01 phần sống và chỉ đồng ý trả tiền vốn, lãi theo quy định pháp luật.

- Liêu Ngọc Th: Tham gia dây hui 3 triệu/tháng áp ngày 4/9/2015 âm lịch, hui sống, đóng được 7 lần số tiền 11.980.000 đồng; hui 3 triệu đồng/nửa tháng áp ngày 25/11/2015 âm lịch, 03 phần hui sống, đóng được 6 lần số tiền 38.700.000 đồng. Tổng cộng hai dây yêu cầu bị cáo trả số tiền vốn là 50.680.000 đồng. Bị cáo đồng ý theo yêu cầu của bà Th.

- Phạm Thị Ngọc B: Tham gia 01 dây hui 10 triệu đồng, 01 phần hui chết; bị cáo chơi dây hui của bà B 10 triệu đồng, còn nợ 6 lần nên hai bên tự cân trừ với nhau không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

- Trần Thị Ngọc B: Tham gia dây hui 3 triệu đồng/tháng áp ngày 25/11/2015 âm lịch, chơi 01 phần hui sống, yêu cầu bị cáo trả số tiền vốn 13.100.000 đồng và bị cáo đồng ý; dây hui 100.000 đồng /ngày, bị hại và bị cáo không yêu cầu giải quyết.

- Diệt Hồng Th: Tham gia dây hui 3 triệu đồng/tháng áp ngày 25/11/2015 âm lịch, 01 phần hui sống, yêu cầu bị cáo trả số tiền vốn 13.100.000 đồng và bị cáo đồng ý.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo La Tú M đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

\* **Theo bản cáo trạng số:** 78/CT.VKSTPRG ngày 07/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo La Tú M về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo điểm a khoản 3 Điều 174 và điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng theo Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 174 và điểm c khoản 2 Điều 175; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: La Tú M mức án từ 08 năm đến 09 năm về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tổng hợp 02 tội đề nghị từ 10 năm đến 11 năm 06 tháng tù.

\* Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố RG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại không có ý kiến hoặc KH nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo La Tú M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những

người tham gia tổ tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Từ ngày 16/10/2014 âm lịch (nhằm ngày 07/12/2014 Dương lịch) đến ngày 25/01/2015 âm lịch (nhằm 04/01/2016 Dương lịch) tại nhà số 673/91C đường MC, phường VQ, thành phố RG, La Tú M đứng ra làm chủ 03 dây hội, mỗi dây 24 phần (01 phần chủ hội và 23 phần hội viên). Bị cáo La Tú M đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản bằng cách mạo danh tên người khác để hốt hội chiếm đoạt tiền của các hội viên qua các dây hội như sau:

Dây hội 10.000.000 đồng/tháng áp ngày 16/10/2014 âm lịch (nhằm ngày 07/12/2014 Dương lịch), hội 30 ngày gồm 24 phần và 17 hội viên. Dây hội này xổ được 18 lần có người hốt thực tế, trong đó có bị cáo M, còn 06 lần chưa xổ và 09 phần chưa hốt. Trong dây hội này bị cáo M đã chiếm đoạt 03 lần xổ hội của lần xổ hội thứ 14, 16, 17, bị cáo M đã lấy tên hội viên hốt được số tiền tổng cộng là 224.900.000 đồng, thứ tự các lần như sau:

- Lần xổ hội thứ 14: Hội xổ ngày 16/11/2015 âm lịch (nhằm ngày 26/12/2015 Dương lịch) M lấy tên hội viên (không nhớ tên) bỏ thăm 8.100.000 đồng (hội sống đóng 1.900.000 đồng, hội chết đóng 10.000.000 đồng), lần xổ hội này có 11 phần hội sống và 05 phần hội chết. La Tú M hốt được số tiền 70.900.000 đồng.

- Lần xổ hội thứ 16: Hội xổ ngày 16/01/2016 âm lịch (nhằm ngày 23/02/2016 Dương lịch) M lấy tên hội viên (không nhớ tên) bỏ thăm 8.100.000 đồng (hội sống đóng 1.900.000 đồng, hội chết đóng 10.000.000 đồng), lần xổ hội này có 10 phần hội sống và 6 phần hội chết. La Tú M hốt được số tiền 79.000.000 đồng.

- Lần xổ hội thứ 17: Hội xổ ngày 16/02/2016 âm lịch (nhằm ngày 24/03/2016 Dương lịch) M lấy tên hội viên (không nhớ tên) bỏ thăm 8.500.000 đồng (hội sống đóng 1.500.000 đồng, hội chết đóng 10.000.000 đồng), lần này do La Tú M hốt nên số hội chết và hội sống giống nhau như lần xổ thứ 16. La Tú M hốt được số tiền 75.000.000 đồng.

Dây hội 5.000.000 đồng/tháng áp ngày 20/01/2015 âm lịch (nhằm ngày 10/03/2015 Dương lịch), hội 30 ngày gồm 24 phần và 17 hội viên. Dây hội này xổ được 15 lần, 9 lần chưa xổ và có 14 phần hội đã hốt, trong đó có bị cáo M 01 phần, còn 10 phần chưa hốt. Trong dây hội này bị cáo M đã dùng thủ đoạn gian dối lấy tên hội viên (tên không), để hốt hội ở lần xổ hội thứ 12 ngày 20/12/2015 âm lịch (nhằm ngày 29/01/2016 Dương lịch), bị cáo M bỏ thăm 3.300.000 đồng (hội sống đóng 1.700.000 đồng, hội chết đóng 5.000.000 đồng), lần xổ hội này có 13 phần hội sống và 10 phần hội chết, bị cáo La Tú M hốt được số tiền 72.100.000 đồng.

Ngoài ra bị cáo La Tú M còn thực hiện hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, hội viên Cao Văn T nhờ bị cáo Mbỏ thăm hốt hội dùm lần xổ thứ 13, 14 như sau: Lần xổ hội thứ 13 ngày 20/01/2016 âm lịch (nhằm ngày 27/02/2016 Dương lịch), bị cáo Mbỏ thăm 3.300.000 đồng (hội sống đóng 1.700.000 đồng, hội chết đóng 5.000.000 đồng), có 11 phần hội sống, 12 phần hội chết. Lần này bị cáo Mhốt giùm cho hội viên T được số tiền là 74.500.000 đồng; Lần xổ hội thứ 14 ngày 20/02/2016 âm lịch (nhằm ngày 28/03/2016 Dương lịch) cũng tương tự như lần xổ hội thứ 13, bỏ thăm 3.300.000 đồng La Tú M hốt giùm cho hội viên T được số tiền 74.500.000 đồng. Tổng cộng hai lần xổ được số tiền là 149.000.000 đồng, trừ hội chết còn 10 lần xổ của 2 phần hội là 100.000.000 đồng, còn lại 49.000.000 đồng bị cáo Mkhông giao cho hội viên T. Đến lần xổ hội thứ 15 ngày 20/3/2016 âm lịch (nhằm ngày 26/4/2016 Dương lịch) hội viên Nguyễn Kim M(tên gọi khác Yến PH) nhờ bị cáo Mbỏ thăm 3.350.000 đồng. Sau đó, bị cáo Mgom được 9 phần hội sống và 2 phần hội chết với tổng số tiền là 24.850.000 đồng nH không giao tiền cho hội viên Nguyễn Kim Mvà bỏ trốn khỏi địa pH.

Do đó trong dây hội này bị cáo La Tú M có hành vi Lừa đảo chiếm đoạt số tiền là 72.100.000 đồng và có hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản với số tiền là 73.850.000 đồng.

Dây hội 3.000.000 đồng/nửa tháng áp ngày 25/11/2015 âm lịch (nhằm ngày 04/01/2016 Dương lịch), hội 15 ngày, gồm 24 phần và 13 hội viên, trong đó La Tú M tham gia 01 phần đã hốt. Dây hội này xổ được 9 lần còn lại 15 lần chưa xổ, có 16 phần hội sống và 8 phần hội chết (có hội viên hốt thực tế), lần xổ hội thứ 9 ngày 25/03/2015 âm lịch (ngày 13/5/2015 Dương lịch) bị cáo Mlấy tên hội viên (không nhớ tên) bỏ thăm 1.600.000 đồng nH chỉ gom được có 5 phần hội sống, hốt được số tiền là 7.000.000 đồng và bỏ trốn khỏi địa pH. Trong dây hội này La Tú M có hành vi lừa đảo chiếm đoạt số tiền là 7.000.000 đồng.

Như vậy, trong 3 dây hội trên bị cáo La Tú M có hành vi lừa đảo chiếm đoạt số tiền tổng cộng là 304.000.000 đồng và lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt số tiền là 73.850.000 đồng.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo La Tú M phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo điểm a khoản 3 Điều 174 và điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình

sự. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ, bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử phạt nghiêm minh. Tuy nhiên, chỉ vì mục đích phục vụ nhu cầu cá nhân bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Ngoài ra, tại phiên tòa tất cả các bị hại đều yêu cầu xử bị cáo theo đúng quy định pháp luật và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do đó, cần xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt; đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú những lần phạm tội trước đó. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo La Tú M phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đối với ngày tháng năm áp hội, chủ hội và các hội viên tính theo âm lịch, Hội đồng xét xử thống nhất điều chỉnh lại tính theo ngày tháng năm Dương lịch.

Ghi nhận sự tự thỏa Thận giữa bị cáo và các bị hại, bị cáo tiếp tục trả số tiền hội cho các bị hại như sau: Phan Quốc V số tiền 99.080.000 đồng; Hứa Thị Tuyết X số tiền 40.000.000 đồng; Kha H số tiền 116.450.000 đồng; Văn Thị Kiều H số tiền 180.000.000 đồng; Cao Văn T số tiền 60.000.000 đồng; Trần Văn H số tiền 150.000.000 đồng; Trần Hoàng V số tiền 84.000.000 đồng; Trần Văn D số tiền 40.000.000 đồng; Liêu Ngọc Th số tiền 50.680.000 đồng; Trần Thị Ngọc B số tiền 13.100.000 đồng; Diệp Hồng Th số tiền 13.100.000 đồng.

Riêng bị cáo và các bị hại không thỏa Thận thống nhất được tại phiên tòa nên không có cơ sở để ghi nhận. Xét thấy việc tham gia chơi hội giữa bị cáo và bị hại trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện không ai ép buộc, phù hợp với quy định tại Điều 479 Bộ luật dân sự năm 2005 và tại Điều 17, 29, 30 Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ. Do đó, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải trả tiền hội cùng với lãi suất theo quy định pháp luật cho các bị hại và khấu trừ phần hội của các hội viên đã hót hội cụ thể như sau:

- **Phạm Kiều Tr:** Dãy hội 10 triệu đồng/tháng áp ngày 07/12/2014: 74.540.000 đồng + (74.540.000đ x 0,75% x 38 tháng 23 ngày = 21.672.505 đồng) = 96.212.505 đồng – 60.000.000 đồng = 36.212.505 đồng.

- **Nguyễn Kim M:** Dây hụi 10 triệu đồng áp ngày 07/12/2014:  $73.840.000 \text{ đồng} + (73.840.000 \text{ đ} \times 0,75\% \times 39 \text{ tháng } 23 \text{ ngày} = 21.616.660 \text{ đồng}) = 95.456.660 \text{ đồng}$ ; Dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 10/3/2015:  $[(34.700.000 \text{ đồng} \times 2 \text{ phần} = 69.400.000 \text{ đồng}) + (34.700.000 \text{ đồng} \times 0,75\% \times 38 \text{ tháng } 19 \text{ ngày}) = 10.054.325 \text{ đồng} \times 2 = 20.108.650 \text{ đồng}] = 89.508.650 - 25.000.000 \text{ đồng} = 64.508.650 \text{ đồng}$ . Tổng cộng 02 dây hụi:  $159.965.310 \text{ đồng} + \text{mua nửa chân hụi } 71.300.000 = 231.265.310 \text{ đồng}$ .

- **Nguyễn Thị O:** Dây hụi 10 triệu đồng/tháng áp ngày 07/12/2014:  $74.540.000 \text{ đồng} + (74.540.000 \text{ đồng} \times 0,75\% \times 38 \text{ tháng } 23 \text{ ngày} = 21.672.505 \text{ đồng}) = 96.212.505 \text{ đồng}$ ; Dây hụi 3 triệu đồng/nửa tháng áp ngày 04/01/2016:  $[(14.500.000 \text{ đồng} \times 3 \text{ phần}) + (14.500.000 \text{ đồng} \times 0,75\% \times 38 \text{ tháng } 14 \text{ ngày} = 4.136.125 \text{ đồng} \times 3 = 18.636.125 \text{ đồng})] = 55.908.375 \text{ đồng}$ ; Dây hụi 100.000 đồng/ngày bị cáo thống nhất trả cho bà O  $25.000.000 \text{ đồng}$ . Tổng cộng số tiền 03 dây hụi là  $177.120.880 \text{ đồng}$ .

- **Lê Thị H:** Dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 10/3/2015:  $34.700.000 \text{ đồng} + (34.700.000 \text{ đồng} \times 0,75\% \times 38 \text{ tháng } 19 \text{ ngày} = 10.054.325 \text{ đồng}) = 44.754.325 \text{ đồng} - 45.000.000 \text{ đồng} = - 245.675 \text{ đồng}$ ; Dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 14/5/2015:  $[(25.130.000 \text{ đồng} \times 3 = 75.390.000 \text{ đồng}) + (25.130.000 \text{ đồng} \times 0,75\% \times 39 \text{ tháng } 12 \text{ ngày} = 7.425.915 \text{ đồng} \times 3 = 22.277.745 \text{ đồng})] = 97.667.745 \text{ đồng}$ . Tổng cộng hai dây:  $97.667.745 \text{ đồng} - 245.675 \text{ đồng} = 97.422.070 \text{ đồng}$ .

- **MThị Như Q:** Dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 10/3/2015:  $34.700.000 \text{ đồng} + (34.700.000 \text{ đồng} \times 0,75\% \times 38 \text{ tháng } 19 \text{ ngày} = 10.054.325 \text{ đồng}) = 44.754.325 \text{ đồng}$ ; Dây hụi 3 triệu đồng/nửa tháng áp ngày 04/01/2016:  $14.500.000 \text{ đồng} + (14.500.000 \text{ đồng} \times 0,75\% \times 38 \text{ tháng } 14 \text{ ngày} = 4.136.125 \text{ đồng}) = 18.636.125 \text{ đồng}$ . Tổng cộng số tiền hai dây hụi là  $63.390.450 \text{ đồng}$ .

- **Nguyễn Hoàng V:** Dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 10/3/2015:  $34.700.000 \text{ đồng} + (34.700.000 \text{ đồng} \times 0,75\% \times 38 \text{ tháng } 19 \text{ ngày} = 10.054.325 \text{ đồng}) = 44.754.325 \text{ đồng} - 6.000.000 \text{ đồng} = 38.754.325 \text{ đồng}$ .

- **Nguyễn Thị Ngọc M:** Dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 10/3/2015:  $34.700.000 \text{ đồng} + (34.700.000 \text{ đồng} \times 0,75\% \times 38 \text{ tháng } 19 \text{ ngày} = 10.054.325 \text{ đồng}) = 44.754.325 \text{ đồng}$ .

- **Trần Lê Quốc H:** Dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 14/5/2015:  $(25.130.000 \text{ đồng} \times 2 = 50.260.000 \text{ đồng}) + (25.130.000 \text{ đồng} \times 0,75\% \times 39 \text{ tháng } 12 \text{ ngày} = 7.425.915 \text{ đồng} \times 2 = 14.851.830 \text{ đồng}) = 65.111.830 \text{ đồng}$ ; Dây hụi 3 triệu đồng/nửa tháng áp ngày 04/01/2016, sau khi căn trừ bị cáo và bị hại thống nhất bị hại còn nợ bị cáo  $24.000.000 \text{ đồng}$ . Tổng cộng 02 dây:

65.111.830 đồng - 24.000.000 đồng = 41.111.830 đồng + 60.000.000 đồng = 101.111.830 đồng.

- **Trần PH Th:** Dây hụi 3 triệu/tháng áp ngày 16/10/2015: 11.980.000 đồng + (11.980.000 đồng x 0,75% x 39 tháng 05 ngày = 3.519.125 đồng) = 15.499.125 đồng; Dây hụi 3 triệu đồng/nửa tháng áp ngày 04/01/2016: [(14.500.000 đồng x 2 phần = 29.000.000 đồng) + (14.500.000 đồng x 0,75% x 38 tháng 14 ngày = 4.136.125 đồng x 2 = 8.272.250 đồng)] = 37.272.250 đồng; Dây hụi 500.000 đồng/tuần: Bị cáo và bị hại thống nhất, bị cáo còn nợ bị hại 22.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền 03 dây hụi: 74.771.375đ + 42.500.000 đồng tiền mua hụi ngày 16/10/2015 = 117.271.375 đồng.

Đối với các dây hụi không nằm trong dây hụi lừa đảo (dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 26/3/2015 âm lịch, dây hụi 3 triệu đồng/tháng áp ngày 04/9/2015 âm lịch, dây hụi 500.000 đồng/tuần, dây hụi 100.000đồng/ngày). Qua quá trình điều tra không xác định được hết các hụi viên và không thể xác định các hụi viên có tham gia chơi hụi hay không và hốt hụi hay chưa nên không đủ tài liệu chứng cứ chứng minh bị cáo La Tú M phạm tội ở 4 dây hụi này. Do đó, đề nghị cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố RG tiếp tục xác minh, làm rõ 4 dây hụi này, khi có đủ tài liệu chứng cứ đề nghị xử lý sau.

Đối với dây hụi nằm trong vụ lừa đảo nH giữa bị cáo và các bị hại không thống nhất được số lần, số tiền với nhau: Phan Quốc V xác định dây hụi 5 triệu đồng áp ngày 20/01/2015 âm lịch sau khi hốt hụi bị cáo chưa giao tiền hụi, còn bị cáo xác định giao rồi; Phạm Hồng L tham gia dây hụi 10 triệu đồng áp ngày 16/10/2014 âm lịch, chơi 02 phần 01 sống 01 chết; dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 20/01/2015 âm lịch, chơi 02 phần 01 sống 01 chết; dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 26/3/2015 âm lịch, chơi 02 phần 01 sống 01 chết; dây hụi 3 triệu đồng/tháng áp ngày 04/9/2015 âm lịch, chơi 02 phần, 02 phần sống (bị cáo không thừa nhận 01 sống 01 chết), bị cáo chỉ đồng ý trả vốn và lãi suất theo quy định pháp luật và khấu trừ những phần hụi đã hốt, chị L không đồng ý và do hai bên không thống nhất số lần đóng tiền hụi nên yêu cầu tách 04 dây hụi này thành vụ án dân sự khác; Trần Thị D tham gia dây hụi 10 triệu đồng/tháng ngày 16/10/2014 âm lịch, chơi 02 phần 01 sống 01 chết, hụi chết còn 06 lần chưa đóng (hụi chết đóng được 15 lần, lần thứ 15 giao tiền cho con bị cáo), bị cáo xác định hụi chết bà D đóng được 14 lần và chỉ đồng ý trả tiền vốn và lãi theo quy định pháp luật; dây hụi 5 triệu đồng/tháng áp ngày 20/01/2015 âm lịch, chơi 01 phần hụi chết, đóng được 15 lần còn nợ 09 lần chưa đóng, do hai bên không thống nhất số lần đóng tiền hụi nên bà D yêu cầu tách 02 dây hụi này thành vụ án khác; Vương Thanh Ph hai bên không thống nhất số lần đóng tiền hụi và

đồng ý tách thành vụ án khác. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét, nếu giữa các bị hại và bị cáo có tranh chấp thì có quyền khởi kiện thành 01 vụ án dân sự khác.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có Th nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Theo bản luận tội mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí:

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.
- Bị cáo phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của số tiền 1.753.713.070 đồng: 36.000.000 đồng + (953.713.070 đồng x 3% = 28.611.392 đồng) = 64.611.392 đồng.

Đối với các hội viên Trần Thị Tám, Ngô PH Tuyên, E. Luận, C. Hồng, E. Liên, E. Ngọc, Hà Tổ Kh, Huỳnh Thị H Tr, E. B, Phụng, M, M, L có tham gia chơi hội của bị cáo, nH do từ giai đoạn điều tra đến nay Cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm việc được với những người này (do không còn ở địa pH và một số người chưa xác định được họ tên thật, địa chỉ) nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét, nếu sau này những người này có tranh chấp với bị cáo thì có quyền yêu cầu khởi kiện thành 01 vụ án dân sự khác.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 174 và điểm c khoản 2 Điều 175; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo La Tú M phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: La Tú M mức án 09 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 02 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp buộc bị cáo chấp hành chung là **11 (mười một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/6/2018) và tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 479 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 17, 29, 30 Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ.

- Ghi nhận sự tự thỏa Thận giữa bị cáo và các bị hại, bị cáo trả lại cho các bị hại như sau: Phan Quốc V số tiền 99.080.000 đồng; Hứa Thị Tuyết X số tiền 40.000.000 đồng; Kha H số tiền 116.450.000 đồng; Văn Thị Kiều H số tiền 180.000.000 đồng; Cao Văn T số tiền 60.000.000 đồng; Trần Văn H số tiền 150.000.000 đồng; Trần Hoàng V số tiền 84.000.000 đồng; Trần Văn D số tiền 40.000.000 đồng; Liêu Ngọc Th số tiền 50.680.000 đồng; Trần Thị Ngọc B số tiền 13.100.000 đồng; Diệp Hồng Th số tiền 13.100.000 đồng.

- Buộc bị cáo phải có nghĩa vụ trả số tiền hui cho các bị hại như sau:

- + Phạm Kiều Tr số tiền 36.212.505 đồng.
- + Nguyễn Kim Msố tiền 231.265.310 đồng.
- + Nguyễn Thị O số tiền 177.120.880 đồng.
- + Lê Thị H số tiền 97.422.070 đồng.
- + MThị Như Q số tiền 63.390.450 đồng.
- + Nguyễn Hoàng V số tiền 38.754.325 đồng.
- + Nguyễn Thị Ngọc M số tiền 44.754.325 đồng
- + Trần Lê Quốc H số tiền 101.111.830 đồng.
- + Trần PH Th số tiền 117.271.375 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội.

+ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

+ Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bị cáo La Tú M phải chịu là 64.611.392 đồng.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.RG;
- Công an thành phố RG;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**THẠCH SÔ PHÉP**